TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1361 /2018/DS-ST
Ngày : 20/12/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Vụ

2. Bà Nguyễn Minh Trí

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Đăng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*:** Bà Bùi Thị Hương Liễu – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận.

Ngày 20 tháng 12 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-DS ngày 05/01/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng'' theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2018/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở : 198 đường T, phường L, quận H, TP.Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phát H, sinh năm: 1976, (theo Giấy ủy quyền số 18/UQ-HCM.TH ngày 30/3/2017).

Địa chỉ: 05 đường M, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Phan Ngọc Thùy P, sinh năm 1990

Địa chỉ: 124/1 đường C, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V, có ông Trần Phát H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 25/9/2014, Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với bà Phan Ngọc Thùy P. Căn cứ vào mức thu nhập của bà P, Ngân hàng đã đồng ý cấp 02 thẻ tín dụng là thẻ Visa số V0737370 và thẻ Amex số A00706058 với hạn mức sử dụng của mỗi thẻ là 10.000.000đồng, tổng hạn mức tín dụng là 20.000.000đồng.

Sau khi được cấp 02 thẻ tín dụng, bà P đã nhiều lần thực hiện các giao dịch để chi tiêu với cả 02 thẻ. Tháng 11/2016, bà P bắt đầu chậm thanh toán sao kê.

Từ ngày 13/01/2017 đến nay Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành hủy 02 thẻ tín dụng và nhiều lần liên hệ với bà P để yêu cầu thanh toán nợ thẻ nhưng bà P vẫn không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Tòa án buộc bà P phải thanh toán ngay một lần tổng số tiền còn nợ của cả 02 thẻ tín dụng tính đến ngày 20/12/2018 là 22.015.749đồng (nợ gốc: 8.706.007đồng, nợ lãi và phí: 13.309.742đồng).

Tại biên bản hòa giải không thành và tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Tòa án buộc bà Phan Ngọc Thùy P phải thanh toán ngay một lần tổng số tiền nợ của thẻ Visa số V0737370 là 11.740.107đồng (nợ gốc: 4.722.598đồng, nợ lãi và phí: 7.017.509đồng) và thẻ Amex số A00706058 là 10.275.642đồng (nợ gốc: 3.983.409đồng, nợ lãi và phí: 6.292.233đồng). Tổng cộng số tiền còn nợ của 02 thẻ tín dụng là 22.015.749đồng (nợ gốc: 8.706.007đồng, nợ lãi và phí: 13.309.742đồng).

Trong suốt quá trình xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Phan Ngọc Thùy P vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Về quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và bà Phan Ngọc Thùy P là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền: bà Phan Ngọc Thùy P có nơi cư trú tại địa chỉ: 124/1 đường C, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Toà án nhân dân quận Phú Nhuận đã tiến hành niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm bản tự khai, hòa giải-tiếp cận công khai chứng cứ và xét xử theo quy định của pháp luật đối với bà P. Nhưng bà P vẫn không có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Phan Ngọc Thùy P theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào Giấy yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 25/9/2014, được lập và có chữ ký xác nhận giữa Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và bà Phan Ngọc Thùy P đủ cơ sở để xác định Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp 02 thẻ tín dụng là thẻ Visa số V0737370 và thẻ Amex số A00706058 cho bà P với hạn mức sử dụng được phê duyệt cho mỗi thẻ là 10.000.000đồng.

Căn cứ vào biên bản bàn giao nhận thẻ số 2922 có chữ ký xác nhận của bà P, thể hiện sau khi Ngân hàng đồng ý cấp 02 thẻ tín dụng cho bà P Ngân hàng đã tiến hành bàn giao 02 thẻ cho bà P vào ngày 09/10/2014 để bà P sử dụng, đủ cơ sở để xác định bà P đã nhận được cả 02 thẻ tín dụng là thẻ Visa số V0737370 và thẻ Amex số A00706058.

Căn cứ vào bảng chi tiết sử dụng và tính lãi thẻ tín dụng thể hiện bà P đã sử dụng cả 02 thẻ tín dụng và thực hiện các giao dịch đến tháng 11/2016 thì ngưng thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Căn cứ vào Điều 2 Mục 2.2 Nghĩa vụ của chủ thẻ và Điều 4 phần Thanh toán và trả nợ của bảng các Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thì bà P chịu hoàn toàn trách nhiệm thanh toán đối với toàn bộ các giao dịch có chữ ký và/hoặc sử dụng PIN bao gồm các giao dịch Ngân hàng không cấp phép và các giao dịch khác nếu Ngân hàng cung cấp được bằng chứng về việc Thẻ của chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của chủ thẻ. Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng tất cả các khoản nợ phát sinh như nội dung ghi trên sao kê theo quy định. Tuy nhiên, bà P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán là đã vi phạm hợp đồng, xâm phạm đến quyền và lợi ích của nguyên đơn. Theo xác nhận của Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, bà Phan Ngọc Thùy P còn nợ Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tổng số tiền của 02 thẻ tín dụng là 22.015.749đồng (nợ gốc: 8.706.007đồng, nợ lãi và phí: 13.309.742đồng) và yêu cầu bà P trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận đã nhiều lần triệu tập bà Phan Ngọc Thùy P đến Tòa để lấy lời khai của bà về những vấn đề liên quan đến vụ án nhưng bà P vắng mặt. Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cũng như kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà không đến Tòa án và cũng không có văn bản trả lời cho Tòa án biết. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Phan Ngọc Thùy P là có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà P vẫn vắng mặt không có lý do, cũng như không đưa ra bất kỳ một phản hồi nào hoặc chứng cứ nào để chứng minh cho quan điểm của mình. Vì vậy, bà P phải chịu hậu quả đối với hành vi của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu ý kiến:

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm : bà Phan Ngọc Thùy P phải chịu. Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 3 Điều 228, Điều 147, Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 280, Điều 351, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bà Phan Ngọc Thùy P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền còn nợ của thẻ của thẻ Visa số V0737370 là 11.740.107đồng (nợ gốc: 4.722.598đồng, nợ lãi và phí: 7.017.509đồng) và thẻ Amex số A00706058 là 10.275.642đồng (nợ gốc: 3.983.409đồng, nợ lãi và phí: 6.292.233đồng). Tổng cộng số tiền còn nợ của 02 thẻ tín dụng là 22.015.749đồng (nợ gốc: 8.706.007đồng, nợ lãi và phí: 13.309.742đồng).

Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, nếu bà Phan Ngọc Thùy P không thi hành số tiền nêu trên, thì bà P phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc, cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất quy định của Giấy yêu cầu phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 25/9/2014, giữa Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và bà Phan Ngọc Thùy P.

2. Về án phí:

Bà Phan Ngọc Thùy P phải chịu án phí sơ thẩm là 1.100.787đ (Một triệu một trăm ngàn bảy trăm tám mươi bảy đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V – chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo Biên lai thu tiền số 09399 ngày 05/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự đã sửa đổi bổ sung năm 2014.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bà Phan Ngọc Thùy P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thụy Bích Ngọc